

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

262L, Lê Văn Sỹ, Phường Nhiêu Lộc, Tp.HCM



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2025

Tp.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2026



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0300483319**
- Vốn điều lệ: **182.700.000.000 đồng VN**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **182.700.000.000 đồng VN**
- Địa chỉ/Address: 262L, Lê Văn Sỹ, Phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028.38.651909
- Số fax: 028.38650750
- Website: codupha.com.vn
- Mã cổ phiếu: CDP

2/ Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Dược phẩm Trung ương 2 được hình thành ngay sau ngày thống nhất đất nước (30/04/1975) với tên gọi là Tổng kho y dược phẩm với chức năng và nhiệm vụ phân phối thuốc thành phẩm, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và thiết bị y tế cho hệ thống phòng và chữa bệnh khu vực miền Nam.

Năm 1976, Tổng kho y dược phẩm được tách thành hai công ty: Công ty thiết bị y tế và hóa chất xét nghiệm; Công ty Dược phẩm cấp 1 có tên giao dịch là Codupha (viết tắt từ tiếng Pháp: La Compagnie Du Pharmaceutique) là một trong hai công ty dược phẩm nhà nước có chức năng phân phối thuốc thành phẩm, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và thiết bị y tế cho khu vực miền Nam.

Năm 1985, Công ty Dược phẩm cấp 1 đổi tên thành Công ty Dược Phẩm Trung ương 2 và vẫn giữ nguyên tên giao dịch là Codupha.

Năm 1993, căn cứ Nghị định số 388 – HĐBT ngày 07/05/1992 của Hội đồng Bộ trưởng Bộ Y tế ra quyết định số 409/BYT-QĐ thành lập doanh nghiệp nhà nước: Công ty Dược phẩm Trung ương 2 thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp Dược Việt Nam nay là Tổng Công ty Dược Việt Nam (Vinapharm) dưới sự giám sát của Bộ Y tế. Codupha được cấp giấy phép nhập khẩu số 1.19.1.012 GP ngày 05/11/1993.

Năm 1994, Codupha thành lập chi nhánh tại Hà Nội. Qua hơn 20 năm phát triển, đến nay chi nhánh Codupha Hà Nội đã thực hiện việc cung cấp thuốc và các sản phẩm y tế tới hầu hết các tỉnh thành miền Bắc.

Năm 1997, Codupha thành lập chi nhánh tại thành phố Cần Thơ. Hiện tại, chi nhánh Codupha Cần Thơ đã cung cấp thuốc và các sản phẩm y tế cho hầu hết các tỉnh thành thuộc khu vực đồng bằng Sông Cửu Long.

Năm 2002, Codupha thực hiện đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm đạt GMP WHO tại nước CHDCND Lào.

Năm 2007, Codupha thành lập chi nhánh tại thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk để thực

hiện việc phân phối thuốc và các sản phẩm y tế cho các nhà thuốc và hệ thống bệnh viện thuộc khu vực Tây Nguyên và miền Trung.

Năm 2008, Codupha thành lập chi nhánh tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để thực hiện việc phân phối thuốc và các sản phẩm y tế cho các nhà thuốc và hệ thống bệnh viện khu vực Bắc Trung Bộ.

Năm 2009, Codupha lần lượt thành lập thêm hai (02) chi nhánh tại Hải Phòng nhằm thực hiện tốt việc phân phối các sản phẩm y tế tại khu vực Bắc Bộ và chi nhánh Quảng Ngãi mở rộng phục vụ việc phân phối thuốc và các sản phẩm y tế tại khu vực miền Trung.

Năm 2010, căn cứ nghị định 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính Phủ về việc chuyển đổi Công ty nhà nước thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, Công ty Dược Phẩm Trung ương 2 chính thức được đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dược Phẩm Trung ương 2 theo Quyết định 046/QĐ-TCT ngày 29 tháng 6 năm 2010 của Tổng Công ty Dược Việt Nam. Tên giao dịch vẫn là Codupha. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300483319 do Sở Kế hoạch & Đầu tư cấp ngày 18/8/2010.

Năm 2012, Công ty thành lập văn phòng đại diện tại An Giang chuyên về thiết bị y tế và các thiết bị khác.

Năm 2014 thành lập chi nhánh Codupha Miền Trung tại Đà Nẵng thay thế cho chi nhánh Codupha Quảng Ngãi do hoạt động kém hiệu quả (được giải thể vào đầu năm 2014)..

Ngày 10/09/2015, Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 2 đã tổ chức thành công cuộc đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, với số lượng cổ phần đưa ra đấu giá là 2.696.950 cổ phần, số lượng cổ phần trúng đấu giá là số lượng cổ phần đưa ra đấu giá (2.696.950 cổ phần), giá đấu thành công cao nhất là 50.000 đồng/cổ phần, giá đấu thành công thấp nhất là 10.000 đồng/cổ phần, giá đấu thành công bình quân là 12.976 đồng.

Ngày 22/12/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần.

Ngày 02/01/2016, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo giấy CNĐKDN số 0300483319 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 02/01/2016, với mức vốn điều lệ là 182.700.000.000 đồng (Một trăm tám mươi hai tỷ bảy trăm triệu đồng).

3/ Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300483319 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/08/2010, đăng ký thay đổi lần 14 ngày 03/05/2024 và Điều lệ công ty điều chỉnh lần 03 được thông qua ngày 25/04/2024, các ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha như sau:

- Kinh doanh nguyên liệu ngành dược. Kinh doanh các mặt hàng : nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, bao bì và các sản phẩm y tế khác, tinh dầu, hương liệu ; hóa chất các loại, hóa chất xét nghiệm và kiểm nghiệm phục vụ ngành y tế.

- Bán buôn cao su. Sản xuất bao bì bằng gỗ.
- Kinh doanh sản phẩm dinh dưỡng y tế. Kinh doanh thực phẩm chức năng, dầu động thực vật.
- Kinh doanh các mặt hàng : dược phẩm (tân dược, đông dược, dụng cụ y tế thông thường, mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh ; bông băng, gạc, kính mát, kính thuốc ; bán buôn đồ dùng khác dùng gia đình : dụng cụ y tế. Mua bán vắc xin, sinh phẩm y tế. Bán buôn chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ điện như : tủ lạnh, tủ cấp đông, máy giặt, máy sấy, điều hòa nhiệt độ, thiết bị thông gió – làm lạnh, máy ion khử mùi, thiết bị lọc không khí.
- Kinh doanh máy móc, thiết bị y tế và dược. Bán buôn máy móc, thiết bị và dụng cụ đo lường ; máy móc, thiết bị và phụ tùng điện, cơ – điện lạnh.
- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).
- Và một số ngành nghề kinh doanh khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

4/ Địa bàn kinh doanh: Toàn quốc và xuất khẩu .

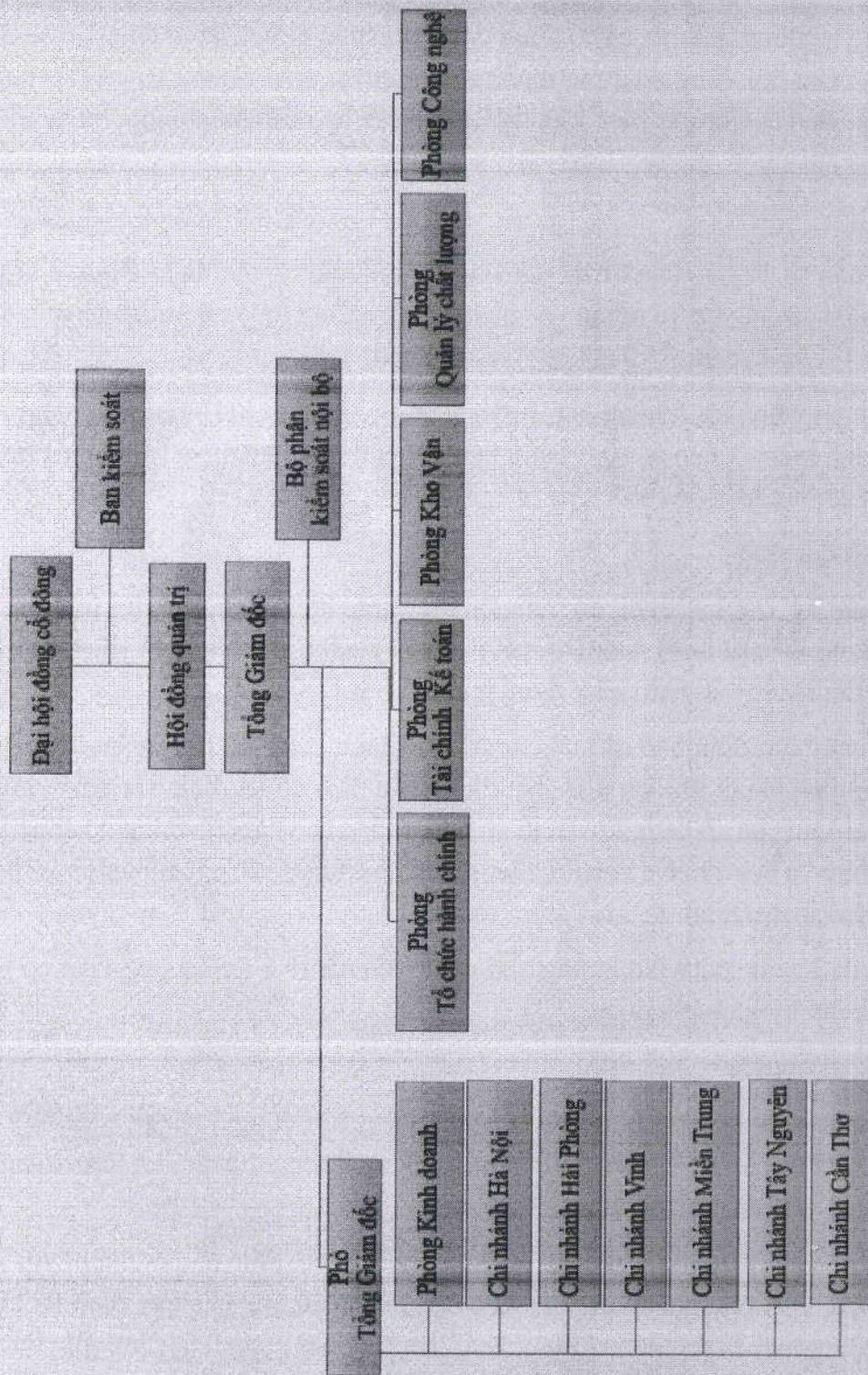
5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 22 tháng 12 năm 2015.

* Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty điều chỉnh lần 03 được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 25 tháng 04 năm 2024.

- Mô hình quản trị.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA



- Cơ cấu bộ máy quản lý

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và thông qua định hướng phát triển của Công ty.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

❖ Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

❖ Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng.

Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

Tổng Giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

❖ Các Phó Tổng Giám đốc:

Các Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm cách chức hoặc ký Hợp

đồng. Thời hạn bổ nhiệm hoặc ký Hợp đồng với Phó Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp Hợp đồng. Các Phó Tổng Giám đốc giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc theo sự phân công và uỷ quyền. Việc uỷ quyền có liên quan đến ký Hợp đồng hoặc sử dụng con dấu của Công ty đều phải thực hiện bằng văn bản.

❖ **Kế toán trưởng**

Kế toán trưởng Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức hoặc ký Hợp đồng. Thời hạn bổ nhiệm hoặc ký Hợp đồng với Kế toán trưởng không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp Hợp đồng. Kế toán trưởng giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê của Công ty. Quyền hạn và trách nhiệm của kế toán trưởng theo Hợp đồng lao động đã ký kết và quy định của pháp luật.

❖ **Phòng Tài chính – Kế toán**

Chức năng:

Tham mưu cho Tổng Giám đốc về công tác quản lý tài chính, kế toán theo đúng chế độ hiện hành của nhà nước; thực hiện công tác tài chính, công tác kế toán, thống kê, hạch toán, thực hiện và giám sát việc chấp hành các chế độ, nguyên tắc, quy định về quản lý tài chính, kế toán theo đúng pháp luật của Nhà Nước.

Nhiệm vụ:

Thực hiện nhiệm vụ về công tác tài chính, kế toán theo đúng pháp luật hiện hành.

Xây dựng và hướng dẫn thực hiện tốt qui chế quản lý tài chính của công ty và các chi nhánh trực thuộc.

Xác định và cân đối nguồn tài chính đảm bảo có đủ nguồn vốn hợp lý cho mọi hoạt động của công ty.

Tổ chức và thực hiện công tác hạch toán kế toán theo đúng chế độ kế toán của Nhà nước quy định và phù hợp với tình hình thực tế của công ty. Thực hiện đầy đủ thuyết minh quyết toán với các cơ quan thuế và cơ quan quản lý chuyên môn của Nhà nước.

Kiểm tra tính đúng đắn về pháp lý trên tất cả các hồ sơ, chứng từ có liên quan đến tài chính, kế toán của công ty và ngoài công ty.

Thẩm định các vấn đề có liên quan đến công tác tài chính.

Trực tiếp hoặc phối hợp với các phòng chức năng có liên quan để xây dựng chiến lược về hoạt động tài chính. Tổ chức và theo dõi việc thực hiện các kế hoạch, chỉ tiêu về kinh tế, tài chính. Đánh giá phân tích, đề xuất các giải pháp hợp lý kịp thời nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động công ty có hiệu quả.

Trực tiếp quản lý công nợ, theo dõi và thu hồi công nợ. Xây dựng định mức công nợ và biện pháp thu hồi công nợ.

Thống kê và báo cáo thống kê số liệu thu, chi theo quy định gửi Tổng Giám đốc, các Tổng Phó Giám đốc và các phòng chức năng có liên quan. Lập kế hoạch chi phí, trình duyệt, quản lý chi phí và quyết toán toàn bộ chi phí Công ty. Tham mưu đề xuất với Tổng Giám đốc để đảm bảo nguồn tài chính và chi phí hợp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tham gia với Phòng TCHC trong việc tổ chức đấu thầu, đấu giá mua sắm, xây dựng mới hoặc sửa chữa có qui mô lớn hệ thống trang thiết bị làm việc, văn phòng Công ty.

Chịu trách nhiệm làm việc, giải quyết với các cơ quan liên quan những vấn đề về thuế, lệ phí... trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tham gia Hội đồng thanh lý tài sản của Công ty; phối hợp với Phòng TCHC, kiểm kê, đánh giá khấu hao tài sản cố định của Công ty theo định kỳ.

Cùng phối hợp với các phòng chuyên môn trong công tác thanh lý hợp đồng.

Lập các báo cáo thống kê định kỳ và đột xuất.

Thống nhất quản lý chuẩn toàn bộ các biểu mẫu; chứng từ để áp dụng trong hoạt động kinh doanh theo chế độ Nhà nước quy định.

Quản lý tốt các nguồn vốn của công ty, công nợ, các quỹ đầu tư phát triển, phúc lợi, khen thưởng, dự phòng tài chính, dự phòng mất việc làm rõ ràng chính xác, đúng chế độ, chính sách đã được Nhà Nước quy định.

Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán, chủ trì phối hợp với các phòng chức năng thực hiện các nội dung kiểm toán theo quy định.

Xây dựng, hướng dẫn thực hiện và theo dõi việc thực hiện qui chế khuyến mãi của công ty theo đúng các qui định tài chính hiện hành.

Phối hợp với phòng Kinh doanh Bán hàng, phòng Xuất nhập khẩu quản lý các chương trình khuyến mãi theo đúng qui chế của công ty; xây dựng định mức tồn kho hợp lý. Chủ động phổ biến đến các phòng, các chi nhánh, các cửa hàng, các đại lý của công ty những văn bản qui phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của phòng Tài chính Kế toán.

Phối hợp với các phòng chức năng, các Chi nhánh, các đại lý, các Cửa hàng của công ty xây dựng hoàn thiện và thực hiện tốt qui trình thao tác chuẩn trong các hoạt động GDP, GSP, GPP, ISO,... nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của công ty đạt hiệu quả cao.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc giao.

❖ **Phòng Kinh doanh:**

Chức năng:

+ Tham mưu cho Tổng Giám đốc về chiến lược phân phối hàng hóa và dịch vụ, quản trị kinh doanh.

+ Tham mưu cho Ban Tổng Giám Đốc xây dựng chiến lược kinh doanh, kế hoạch tiếp thị bán hàng. Tổ chức thực hiện kế hoạch xuất nhập khẩu và tiếp thị, bán hàng.

Nhiệm vụ:

Quản trị kinh doanh: Tham gia xây dựng chiến lược kinh doanh và phối hợp trong việc thực hiện. Thực hiện báo cáo theo quy định; Tổng hợp dữ liệu và báo cáo theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc được ủy quyền.

Xây dựng chiến lược kinh doanh được phẩm, đề xuất các phương án và biện pháp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kinh doanh của đơn vị.

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tiếp thị, bán hàng: Nghiên cứu khảo sát, phân tích, đánh giá về thị trường kinh doanh, xác định tiềm năng của thị trường và những tác động của thị trường.

Tìm kiếm, khai thác và mở rộng thị trường kinh doanh.

Nắm vững thông tin về thị trường, sản phẩm, giá cả, khách hàng, đối thủ cạnh tranh. Xác định và đề xuất giá bán hàng hóa; các chi phí tiếp thị bán hàng, hoa hồng, chiết khấu,... Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ marketing và bán hàng cho nhân viên bán hàng.

Đề xuất và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu doanh số, lợi nhuận trong kinh doanh của các bộ phận trực thuộc.

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đấu thầu hàng hóa tại tuyến điều trị.

Nghiên cứu và triển khai công tác phát triển sản phẩm mới trong kinh doanh

Công tác quản lý chứng xuất nhập khẩu hàng hóa: Theo dõi và quản lý hồ sơ, giấy phép xuất nhập khẩu hàng hóa. Thực hiện nhiệm vụ nhận và xuất hàng tại các cửa khẩu phía Nam.

Dịch vụ khách hàng, phân phối: Xây dựng và hoàn thiện bộ phận Call center đảm bảo tốt việc chăm sóc khách hàng và thực hiện tốt việc bán hàng qua điện thoại; Phối hợp xây dựng và thiết lập hệ thống phân phối hàng hóa bao gồm các chi nhánh, đại lý, cửa hàng của công ty; Quản lý, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các hợp đồng mua bán trong nước, các hợp đồng gia công, hợp đồng trúng thầu; Xuất hóa đơn bán hàng nhập khẩu và hàng mua trong nước; Phân phối hàng hóa trực tiếp đến các cửa hàng bán buôn, bán lẻ của Công ty, các Trung tâm được phẩm của các quận trong thành phố.

Theo dõi chất lượng hàng hóa: Thực hiện việc gửi mẫu kiểm nghiệm một số nguyên liệu, thành phẩm do công ty nhập khẩu hoặc phân phối; Theo dõi thông tin liên quan đến thuốc kém chất lượng; Xây dựng và thực hiện qui trình xử lý hàng hóa không đủ tiêu chuẩn lưu hành, thực hiện khiếu nại hàng hóa, xây dựng qui trình thu hồi thuốc; Phối hợp với phòng Kho vận định kỳ kiểm tra chất lượng hàng hóa; kiểm tra việc thực hiện qui chế được chính đúng qui định hiện hành. Quản lý và điều động toàn bộ các phương tiện vận tải đảm bảo: An toàn, kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả.

❖ Phòng Tổ chức – Hành chính:

Chức năng: Phòng tổ chức hành chính có chức năng tham mưu giúp việc cho Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực: công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương, đào tạo; công tác văn thư, lưu trữ; công tác hành chính quản trị; bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ an toàn tài sản công

ty, bảo vệ trật tự an ninh quân sự tự vệ, phòng cháy chữa cháy; chế độ chính sách về an toàn, bảo hộ lao động, vệ sinh lao động và các chế độ chính sách lao động khác theo quy định hiện hành của Nhà nước; Quản lý tài sản, xây dựng, sửa chữa trụ sở làm việc, kho tàng của Công ty; Quản lý kinh doanh kho bãi; trang bị phương tiện làm việc, các công việc phục vụ khác cho hoạt động sản xuất kinh doanh; thanh tra, kiểm tra; thi đua khen thưởng, kỷ luật; báo chí tuyên truyền, quan hệ đối ngoại.

Phòng Tổ chức hành chính là đầu mối trực tiếp quan hệ với các cơ quan trong và ngoài Công ty trong việc tiếp nhận và chuyển giao các tài liệu, văn bản liên quan đến các hoạt động của Công ty.

Nhiệm vụ:

Công tác tổ chức – cán bộ: Tham mưu và thực hiện các quyết định của Tổng Giám đốc về công tác tổ chức; công tác cán bộ; Quản lý, theo dõi toàn bộ hồ sơ người lao động trong cơ quan; Thực hiện đầy đủ các chỉ đạo của Tổng Giám đốc trong công tác đào tạo và đào tạo lại về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cho cán bộ, nhân viên thuộc Công ty; quy định các tiêu chuẩn, chế độ đối với các cán bộ, nhân viên được đào tạo, đào tạo lại; theo dõi, báo cáo việc thực hiện các quyết định của Giám đốc trong công tác này.

Công tác lao động tiền lương: Tham mưu và thực hiện công tác quản lý lao động, tiền lương cho cán bộ, nhân viên của Công ty theo quy định hiện hành; Tham mưu và thực hiện các thủ tục về các chế độ bảo hiểm; Xây dựng nội qui lao động theo quy định của pháp luật hiện hành của Bộ Luật Lao động; Phổ biến, thực hiện các chủ trương chính sách, chế độ của nhà nước có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động; Chỉ đạo triển khai và kiểm tra công tác quân sự tự vệ, phòng cháy chữa cháy trong cơ quan. Bảo vệ an toàn người và tài sản của Công ty.

Công tác thi đua khen thưởng: Tham mưu trong việc xây dựng và thực hiện công tác thi đua khen thưởng của công ty trên cơ sở quy định của Luật thi đua khen thưởng.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ: Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đảm bảo chất lượng chính trị của đội ngũ cán bộ, nhân viên theo qui định của Đảng.

Công tác hành chính quản trị: Tiếp nhận, đăng ký văn bản, tài liệu đến; trình và chuyển giao văn bản đến các bộ phận theo ý kiến xử lý của Tổng Giám đốc công ty; Tiếp nhận, đăng ký, nhân bản văn bản (theo nơi nhận) đối với các tài liệu đi. Kiểm tra (thể thức văn bản, thẩm quyền ký văn bản), đóng dấu và phát hành ngay; Quản lý và sử dụng con dấu đóng dấu; Báo cáo công tác văn thư theo quy định hiện hành.

Công tác lưu trữ: Lưu trữ toàn bộ “Công văn đến”, “Công văn đi”; Phối hợp với Văn thư và các đơn vị thuộc Công ty xác định hồ sơ tài liệu cần thu thập lưu trữ, thực hiện thu thập hồ sơ tài liệu lưu trữ; Báo cáo thống kê về công tác lưu trữ theo quy định.

Công tác an toàn bảo hộ lao động: Thực hiện huấn luyện an toàn bảo hộ lao động cho người lao động; Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện và phối hợp kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao

động, bảo hộ lao động.

❖ **Phòng kho vận:**

Chức năng: Tham mưu cho Tổng Giám đốc các công việc về: Xuất nhập, tồn trữ, quản lý và bảo quản toàn bộ hàng hóa của công ty theo tiêu chuẩn GSP.

Nhiệm vụ:

Nhận chứng từ, hóa đơn từ phòng Kinh doanh và các công ty, xí nghiệp để thực hiện xuất, nhập, tồn trữ, bảo quản toàn hàng hóa của công ty đảm bảo.

Thực hiện báo cáo hàng tháng số lượng hàng cận hạn, chậm luân chuyển gửi Ban Tổng Giám đốc và các phòng liên quan.

Thống kê hàng xử lý gửi phòng Kinh doanh bán hàng, Ban Tổng Giám đốc.

Xây dựng và thực hiện các hợp đồng thuê dịch vụ bốc xếp.

Quản lý và bảo vệ an toàn về: Người, hàng hoá, nhà kho, các phương tiện phục vụ cho công tác phòng cháy chữa cháy, bảo quản và quản lý hàng hoá trong kho.

Phối hợp với các phòng chức năng, các Chi nhánh, các đại lý, các Cửa hàng của Công ty xây dựng hoàn thiện và thực hiện tốt qui trình thao tác chuẩn trong các hoạt động GDP, GSP, GPP, ISO,... nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của công ty đạt hiệu quả cao.

❖ **Các chi nhánh, văn phòng đại diện:**

Công ty thành lập chi nhánh Codupha Miền Trung thay thế chi nhánh Codupha Quảng Ngãi và tổng số vẫn có 06 chi nhánh đang hoạt động và một văn phòng đại diện gồm:

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Hà Nội

- Số ĐKKD: 0300483319 - 008 cấp lần đầu ngày 21/6/2006, thay đổi lần 16 ngày 16/05/2024.
- Địa chỉ: 16ÔC2/NO Khu Nam Trung Yên, Phường Yên Hòa, Tp.Hà Nội.
- Điện thoại: (04) 35406068
- Fax: (04) 38584368-385588246

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Hải Phòng

- Số ĐKKD: 0300483319 - 014 cấp lần đầu ngày 02/6/2009, thay đổi lần 9 ngày 25/05/2024.
- Địa chỉ: Số 18 lô 11B Trần Văn Giang, Phường Hải An, Thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: (0225) 3569367
- Fax: (0225) 3569575

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Thành phố Vinh

- Số ĐKKD: 0300483319 - 012 cấp lần đầu ngày 7/11/2007. thay đổi lần thứ 6 ngày 20/05/2024.

- Địa chỉ: 182 Thăng Long, Xóm 14, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 0238 3 595 277
- Fax: 0238 3 595 278

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Miền Trung

- Số ĐKKD: 0300483319 - 016 cấp lần đầu ngày 05/06/2014, thay đổi lần 5 ngày 15/05/2024.
- Địa chỉ: Đường số 2, KCN Hòa Khánh, Phường Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0236.3759456 - 0236.3759468; 0236.3759455
- Fax: 0236.3759125

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Tây Nguyên

- Số ĐKKD: 0300483319 - 011 cấp lần đầu ngày 27/9/2010, thay đổi lần 30 ngày 15/05/2024.
- Địa chỉ: Số 24 đường Nguyễn Trác, Phường Buôn Ma Thuật, Tỉnh Đắk Lắk.
- Điện thoại: (0500) 3843446
- Fax: (0500) 3843447

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha Cần Thơ

- Số ĐKKD: 0300483319 - 009 cấp lần đầu ngày 10/9/2010, thay đổi lần 04 ngày 25/01/2019.
- Địa chỉ: 132A, Nguyễn Văn Cừ nối dài, Phường Tân An, Thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292.3899099
- Fax: 0292.3899011

Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha- An Giang

- Số ĐKKD: 0300483319 - 015 cấp lần đầu ngày 14/9/2012, thay đổi lần 02 ngày 14/05/2014.
- Địa chỉ: Số 57 Trần Hưng Đạo, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
- Điện thoại: 0763.955.909
- Fax: 0763.856.222

Các công ty con, công ty liên kết .

a. Danh sách công ty con:

+ Công ty TNHH Dược Phẩm Codupha Lào

- Địa chỉ: số 253 đường Vieng Chaluen, Quận Saysetta, Thủ đô Vientiane, Lào
- Số vốn công ty đã góp đến 31/12/2017: 843.300 USD
- Tỷ lệ vốn nắm giữ của công ty: 93.7%

b. Danh sách công ty liên kết:

+ Công ty TNHH Y Tế Alfreesa Codupha Việt Nam

- Địa chỉ: 262L, Lê Văn Sỹ, Phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

- Số vốn công ty đã góp đến 31/12/2017: 180.000 USD

- Tỷ lệ vốn nắm giữ của công ty: 30%

c. *Danh sách các khoản đầu tư khác:*

+ Công ty CP Dược và Dịch vụ Thương Mại Tuyên Quang

+ Công ty Cp Kingdom Đông Dương

+ Công ty CP Phát Triển Đô Thị Đông Dương

6. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: *Nhà phân phối chuyên nghiệp hàng đầu.*

❖ Chiến lược phát triển

Công ty tập trung trí tuệ và sức lực đẩy lùi khó khăn, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức, chấn chỉnh tổ chức, khai thác tối đa các nguồn vốn, mạnh dạn đầu tư thiết bị, con người, ứng dụng công nghệ tiên tiến để đưa Codupha trở thành một doanh nghiệp phát triển, mạnh toàn diện trong lĩnh vực kinh doanh chính.

- **Về sản phẩm:** ngày càng đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ. Ưu tiên cho việc phát triển các thị trường truyền thống đã khẳng định được thị phần và sản phẩm có tính công nghệ, kỹ thuật cao.

- **Về thị trường:** Đẩy mạnh các hoạt động về tiếp thị, đấu thầu nhằm quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của Công ty trên thị trường. Thực hiện tốt chính sách chất lượng đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần. Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, liên doanh, liên kết với các đối tác nước ngoài để tiếp cận thị trường quốc tế.

- **Về khoa học công nghệ:** Đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận. Thường xuyên cập nhập, nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trên thế giới.

- **Về đầu tư:** Đầu tư phát triển và hoàn thiện hệ thống các chi nhánh trực thuộc, tiếp tục đầu tư các thiết bị chuyên ngành hiện đại, mang tính đổi mới công nghệ. Thông qua việc đầu tư để tiếp cận được những phương tiện, thiết bị hiện đại theo hướng phát triển của khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới, đồng thời cũng đào tạo được đội ngũ cán bộ lành nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- **Về tài chính:** Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc.

- **Về nguồn nhân lực:** Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động; không ngừng thu hút nhân tài và có chính sách sử dụng nhân tài hiệu quả; tiếp tục đào tạo nâng cao

trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác cho cán bộ quản lý, chuyên viên nghiệp vụ.

❖ **Định hướng phát triển**

- Định hướng ngành nghề và sản phẩm: Tăng trưởng mạnh, vững chắc, tập trung phát triển các ngành nghề kinh doanh chính, tạo lợi thế cạnh tranh ở những sản phẩm dịch vụ truyền thống đã được khẳng định trên thị trường.

Đổi mới sâu sắc quản trị doanh nghiệp; Tạo dựng và phát triển thương hiệu doanh nghiệp, văn hóa doanh nghiệp.

Tập trung nguồn lực, phát triển ngành nghề kinh doanh chính và phát triển các loại hình dịch vụ, các loại hình kinh doanh mới. Tiếp tục đầu tư các thiết bị chuyên ngành, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận.

Đào tạo và xây dựng một đội ngũ cán bộ, công nhân viên của Công ty có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ giỏi, có tầm nhìn đáp ứng được mọi yêu cầu của công việc đồng thời có bản lĩnh chính trị và đạo đức lối sống tốt.

Cùng với các Tổ chức Đảng, Đoàn thể chăm lo thật tốt đời sống vật chất của cán bộ công nhân viên Công ty, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng để đưa Công ty từng bước vững mạnh hơn so với trước đây.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: *Cải tiến qui trình phục vụ, nâng cấp cơ sở hạ tầng, tại môi trường làm việc thân thiện và hợp tác đôi bên cùng có lợi.*

Công ty sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo.

Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.

Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.

Công ty thực hiện cơ cấu tổ chức Bộ máy quản lý với cơ cấu chức năng của từng phòng ban gọn nhẹ. Bên cạnh đó, Công ty sẽ thực hiện sắp xếp lại nhân sự của mỗi phòng ban vừa phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh vừa tối ưu hóa tính hiệu quả của mô hình hoạt động.

Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.

Thực hiện nghiêm túc Điều lệ của Công ty cổ phần.

- *Các rủi ro:* (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường): Các chính sách thay đổi của nhà nước, lãi suất vay của Ngân hàng, tỷ giá biến động ...

II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:*

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: (Theo số liệu hợp nhất)

DVT : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ %
I/	Thông tin tài chính			
1	Tổng tài sản	2.134.674	2.414.098	113,1%
2	Nợ phải trả	1.917.466	2.186.401	114,0%
3	Tổng vốn CSH	217.208	227.698	104,8%
4	Vốn điều lệ	182.700	182.700	100,0%

- *Tình hình thực hiện so với kế hoạch: (Theo số liệu hợp nhất)*

DVT : triệu đồng

II/	Các chỉ tiêu KD	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Thực hiện 2024	TL% TH/KH 2025	TỷLệ% TH2025/ TH2024
A	B	1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Doanh thu thực hiện	3,300,000	3,285,275	3,208,679	99.6%	102.4%
2	Lợi nhuận trước thuế	34,370	40,840	27,207	118.8%	150.1%
3	Lợi nhuận sau thuế	26,660	35,392	19,069	132.8%	185.6%
4	Tỷ lệ trả cổ tức (%)	9%	9%	9%	100.0%	100.0%

- Ngày 25/06/2025 Công ty đã Công bố thông tin số 667/CDP/2025 Công ty đã hoàn tất việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Codupha Lào.
- Ngày 05/03/2026 Công ty đã Công bố thông tin số 178/CDP/2026 về Quyết định số 392/QĐ-BTC ngày 04/03/2026 của Bộ tài chính về việc chấm dứt hiệu lực Giấy

chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung Ương Codupha.

- Theo đó, Codupha Lào đã hoàn tất việc thoái hóa toàn bộ công ty con tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025. Vì vậy năm 2026 Công ty không còn thực hiện lập kế hoạch báo cáo hợp nhất.

- **Tình hình thực hiện so với kế hoạch: (Theo số liệu tổng hợp)**

ĐVT : triệu đồng

II/	Các chỉ tiêu KD	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Thực hiện 2024	TL% TH/K H 2025	Tỷ Lệ % TH202 5/ TH202 4	Kế hoạch 2026	KH 2026/T H 2025
A	B	1	2	3	4=2/1	5=2/3	6	7=6/2
1	Doanh thu thực hiện	3,300,000	3,285,275	3,208,679	99.6%	102.4%	3,450,000	105.0%
2	Lợi nhuận trước thuế	36,000	36,184	32,750	100.5%	110.5%	39,738	109.8%
3	Lợi nhuận sau thuế	28,640	30,736	24,629	107.3%	124.8%	31,238	101.6%
4	Tỷ lệ trả cổ tức (%)	9%	9%	9%	100.0%	100.0%	9%	100.0%

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
A. Hội đồng quản trị (Nhiệm kỳ 2021 – 2026)			
1	Lê Văn Sơn	Chủ tịch HĐQT	từ nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2025
2	Bùi Hữu Hiền	Chủ tịch HĐQT	Thành viên điều hành Bổ nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2025 <i>Người đại diện phần vốn Tổng Công ty Dược Việt Nam</i>

			tại Công ty.
3	Hà Lan Anh	Thành viên	Thành viên không điều hành. Người đại diện phần vốn Tổng Công ty Dược Việt Nam tại Công ty
4	Lữ Thị Khánh Trân	Thành viên	Thành viên không điều hành.
5	Phạm Thị Mai Hương	Thành viên	Thành viên điều hành Bổ nhiệm ngày 27 tháng 11 năm 2025 Người đại diện phần vốn Tổng Công ty Dược Việt Nam tại Công ty. - Người đại diện Pháp luật tại Công ty vào ngày 24/04/2025
6	Phạm Thứ Triệu	Thành viên	Thành viên không điều hành

B. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

1	Bùi Hữu Hiền	Tổng giám đốc	Từ nhiệm ngày 18/04/2025
2	Phạm Thị Mai Hương	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18/04/2025
3	Đinh Thị Khởi	Phó tổng giám đốc	Từ nhiệm ngày 01/03/2025
4	Nguyễn Thị Thùy Hương	Phó tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02/06/2025
5	Nguyễn Triệu Ngọc Thuận	Kế toán trưởng	Từ nhiệm ngày 25/08/2025
6	Phạm Chí Trực	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 25/08/2025

C. Ban kiểm soát

1	Nguyễn Thị Hằng	Trưởng BKS	
2	Nguyễn Thanh Thanh Bình	Thành viên	
3	Trương Chí Thiện	Thành viên	

A - Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên : **Bùi Hữu Hiền**
- Giới tính : Nam
- Nơi sinh : Hồng Ngự, Đồng Tháp
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đồng Tháp
- Địa chỉ thường trú : 27/111 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Bác sĩ đa khoa
- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty; tại Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 6.900 cổ phần (chiếm 0,04% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu cho phần vốn của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP : 4.814.500 cổ phần (tương ứng chiếm 26,35 % vốn điều lệ)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

2. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Phạm Thị Mai Hương**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 31/12/1985
- Nơi sinh : TP. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán :
- Địa chỉ thường trú : 204 Chiến Thắng, Phường 9, Quận Phú Nhuận
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Dược sỹ Đại học
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần (chiếm 0 % vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu cho phần vốn của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP : 3.654.000 cổ phần (tương ứng chiếm 20,00 % vốn điều lệ)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

3. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Hà Lan Anh**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 14/02/1982
- Nơi sinh : Tuyên Quang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tuyên Quang
- Địa chỉ thường trú : Tòa nhà Golden Field, 24 Nguyễn Cơ Thạch, Phường Cầu Diễn, Quận Nam từ Liêm, Hà Nội.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Luật học
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành viên BKS tại Công ty CP Dược Trung Ương 3
Thành viên BKS tại Công ty CP Dược Phẩm CPC1
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu cho phần vốn của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP : 3.654.000 cổ phần (tương ứng chiếm 20,00 % vốn điều lệ)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : 0 %

4. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Phạm Thử Triệu**
- Giới tính : Nam

- Ngày tháng năm sinh : 11/10/1979
- Nơi sinh : Quảng Ngãi
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú : 4/19 Phạm Huy Thông, P7, Gò Vấp, TP HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Kế toán – Kiểm toán
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu cho phần vốn của Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre : 3.470.000 cổ phần (tương ứng chiếm 18,99% vốn điều lệ)

5. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Lữ Khánh Trân**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 31/08/1979
- Nơi sinh : Thanh Hóa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Quê quán : Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú : P2007 H1 Chung cư 60 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha
Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3
Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Hóa Dược phẩm Mekophar

Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược
phẩm Sanofi-Synthelabo Việt Nam

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu cho phần vốn của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP : 0%
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan

B - Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

1. Tổng Giám đốc:

- Họ và tên : **Phạm Thị Mai Hương**

Lý lịch đã được trình bày ở mục A.2

2. Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và tên : **Nguyễn Thị Thùy Hương**
- Ngày tháng năm sinh : 15/07/1990
- Nơi sinh : Xã Tịnh An, Tỉnh Quảng Ngãi
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú : Mp4.5.14 Mizuki Park, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

300
CƠ
CƠ
PHÂN
COD
PHO

- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần (tương ứng chiếm 0, % vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

3. Kế toán trưởng

- Họ và tên : Phạm Chí Trực
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 12/04/1975
- Nơi sinh : TP. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú : 185/37/10, Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Kế toán Trưởng CTCP Dược phẩm Trung ương Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan: Không

C - Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên : Nguyễn Thị Hằng
- Giới tính : Nữ

- Ngày tháng năm sinh : 18/11/1975
- Nơi sinh : Xã Thanh lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Số 9 ngách 24, ngõ 132, đường Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ
- Chức vụ công tác hiện nay tại : Phó Trưởng phòng TC-KT, Tổng công ty Dược VN-CTCP
- Chức vụ đang nắm giữ ở các : Không
tổ chức khác
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không

2. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **Nguyễn Thanh Thanh Bình**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 13/09/1991
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : 8C8, Tập thể Đại học Kinh tế Quốc dân, Phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay tại : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP
tổ chức ĐKĐC Dược phẩm Codupha
- Chức vụ đang nắm giữ ở các : Chuyên viên tại Tổng Công ty Dược Việt
tổ chức khác Nam- CTCP
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không

3. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **TRƯƠNG CHÍ THIỆN**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 21/08/1971
- Nơi sinh : Tp.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú : 44/D1 Ngô Tất Tố, Phường 19, Q. Bình Thạnh
- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Giám đốc Phòng Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số cổ phần sở hữu : 6.800 cổ phần (0,037%/Vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan : Không
- Những thay đổi trong ban điều hành: Không

❖ Số lượng cán bộ, nhân viên:

Stt	Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo giới tính	369	100%
1	Nam	215	58%
2	Nữ	154	42%
II	Phân theo trình độ chuyên môn	369	100%
1	Trên đại học	7	2%
2	Trình độ đại học	190	51%
3	Trình độ cao đẳng	48	13%
4	Trình độ trung học	70	19%

5	Lao động có chứng chỉ nghề	27	7%
6	Lao động phổ thông	27	7%

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Không

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: năm 2025 không đầu tư

b) Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty con: Công Ty TNHH Codupha-Lao

Vào ngày 25 tháng 6 năm 2025, theo Công bố thông tin số 667/CDP/2025, Công ty đã hoàn tất việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, tương đương 93,7% vốn điều lệ của Công ty tại Công ty TNHH Dược phẩm Codupha – Lào (“Codupha-Lào”). Vào ngày 15 tháng 8 năm 2025, Bộ Công thương Lào đã gửi Thư trả lời về việc xác nhận Công ty đã chính thức chấm dứt khoản đầu tư vào Codupha-Lào. Vào ngày 4 tháng 3 năm 2026, Công ty đã nhận được Quyết định số 392/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc chấm dứt hiệu lực Giấy phép đầu tư mã số 2166/GP liên quan đến khoản đầu tư này.

Theo đó, Codupha-Lào đã hoàn tất việc thoái toàn bộ vốn trong công ty con tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025.

+ Công ty liên kết: Công ty TNHH Y Tế Alfresa Codupha Việt Nam

Chỉ tiêu	Năm 2024 (Triệu đồng)	Năm 2025 (Triệu đồng)	% tăng giảm T.H năm 2025/2024
1. Tổng giá trị tài sản	38.099	20.917	54,90%
2. Vốn chủ sở hữu	15.246	13.755	90,22%
3. Doanh thu thuần	69.034	65.707	95,18%
4. Lợi nhuận trước thuế	-2.216	-1.489	Giảm lỗ
5. Lợi nhuận sau thuế	-2.295	-1.489	Giảm lỗ

4. Tình hình tài chính theo báo cáo hợp nhất (bao gồm cả Codupha Lào):

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024 (Triệu đồng)	Năm 2025 (Triệu đồng)	% tăng giảm T.H năm 2025/2024
1. Tổng giá trị tài sản	2.134.674	2.414.098	113,1%
2. Vốn chủ sở hữu	217.208	227.698	104,8%
3. Doanh thu thuần	3.208.680	3.285.276	102,4%
4. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27.688	40.615	146,7%
5. Lợi nhuận khác	-481	225	-46,8%
6. Lợi nhuận trước thuế	27.207	40.840	150,1%
7. Lợi nhuận sau thuế	19.070	35.392	185,6%
8. Tỷ lệ trả cổ tức (%)	9%	9%	100,0%

- Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	1/1/2025	31/12/2025
A	Khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn- hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,56	0,59
2	Khả năng thanh toán hiện hành Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,02	1,03
B	Cơ cấu Tài sản, nguồn vốn			
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	90,59%	92,22%
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	9,41%	7,78%
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	89,82%	90,57%
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	10,18%	9,43%
C	Hệ số Nợ			

1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	8,83	9,60
2	Nợ phải thu của KH/Tài sản ngắn hạn	Lần	0,52	0,55
D	Chỉ số hiệu quả hoạt động			
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	0,89%	1,47%
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)	%	0,59%	1,08%
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu(ROE)	%	8,78%	15,54%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	0,86%	1,24%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Trong đó: Cổ phần hạn chế chuyển nhượng		Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
				Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	
I	Cổ đông trong nước	657	18.208.800	124	322.900	99,66%
1	Tổ chức	2	15.592.500			85.63%
2	Cá nhân	655	2.616.300	124	291.300	14.37%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0			0%
III	Cổ phiếu quỹ	1	61.200		31.600	0,33%
	Tổng cộng	658	18.270.000	124	322.900	100%

b) Cơ cấu cổ đông: hiện đang nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 31/12/2025:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ĐK KD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP	0100109385	12 Ngõ Tất Tố, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội	12.122.500	66,35%
2	CTCP Dược phẩm Bến Tre	1300382591	Số 6A3 Quốc lộ 60, P. Phú Tân, Tp.Bến Tre	3.470.000	18.99%
	Tổng cộng			15.592.500	85,34%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty: Công ty luôn tạo môi trường làm việc tốt, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, Chấp hành các qui định của Nhà nước và pháp luật ..

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 5.661.776.342 đồng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả .

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng

6.3. Tiêu thụ nước: 459.311.356 đồng

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

+ Số lượng lao động: 369 người

+ Mức lương trung bình đối với người lao động: 12.000.000 đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Hằng năm công ty tổ chức đi nghỉ mát cho người lao động ít nhất 01 lần, khám sức khỏe định kỳ ở các Bệnh viện hoặc Trung tâm Y tế Thành phố, được nghỉ đầy đủ các nghỉ lễ và tết theo đúng qui định của Nhà nước. Mặc khác người lao động được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và các thiết bị cần thiết phục vụ cho công việc.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Hằng năm người lao động được học phòng cháy và an toàn lao động. Mặc khác tùy nhu cầu của các phòng chức năng sẽ đăng ký đào tạo thêm cho nhân viên,

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 34 giờ

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo

có việc làm và phát triển sự nghiệp

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng : Cùng tham gia các hoạt động phong trào với địa phương và Công đoàn cấp trên chăm lo tốt người , tổ chức khám chữa bệnh từ thiện,....

3.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Lưu ý/Note: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Kết quả kinh doanh hợp nhất 2025 (bao gồm cả Codupha Lào)

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % TH/KH
1	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	3.300.000	3.285.275	99,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	34.370	40.840	118,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	26.660	35.392	132,4%

1.2 Kết quả kinh doanh tổng hợp 2025

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % TH/KH
1.	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	3.300.000	3.285.275	99,6%
2.	Lợi nhuận trước thuế	36.000	36.184	100,5%
3.	Lợi nhuận sau thuế	28.640	30.736	107,3%
4.	Quỹ phúc lợi	5.000	5.000	100%
5.	Quỹ khen thưởng (do hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận (LNTT))	5%*LNST+10% LN vượt KH Nguồn trích: từ lợi nhuận sau	5%*LNST với số tiền: 1.537 (triệu đồng)	

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % TH/KH
		thuế		
6.	Thường HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Phụ trách quản trị, thư ký HĐQT Công ty * Trường hợp đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế	Ít nhất 03 tháng thù lao/người		
	- TV HĐQT, Ban Kiểm soát + TV HĐQT, TB Kiểm soát + TV Ban kiểm soát		03 tháng thù lao/người 03 tháng thù lao/người 03 tháng thù lao/người	100% 100% 100%
	- Phụ trách quản trị, thư ký HĐQT công ty.			
	- Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.	Ít nhất 1,5 tháng lương thực hiện/người	1,5 tháng lương thực hiện/người	100%
7.	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2025	9%	9%	100%
8.	Thu nhập BQ của NLD/tháng	12	12	100%

- **Lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch ĐHCĐ:** Lợi nhuận trước thuế báo cáo riêng Công ty năm 2025 đạt 36.184 triệu đồng, đạt 100,5 % so với kế hoạch năm.
- **Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch ĐHCĐ:** Lợi nhuận sau thuế báo cáo riêng Công ty năm 2025 đạt 30.736 triệu đồng, bằng 107,3% so với kế hoạch năm.

2. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2025:

2.1. Việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh:

- Năm 2025, trong bối cảnh thị trường dược phẩm tiếp tục chịu tác động từ việc siết chặt quản lý pháp lý, đấu thầu thuốc, quản lý giá thuốc và tiêu chuẩn phân phối, Công ty Dược Phẩm Trung Ương Codupha vẫn duy trì hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả. Chỉ tiêu doanh thu bán hàng và lợi nhuận trước thuế đã hoàn thành kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông năm 2025 giao là sự nỗ lực cố gắng của Ban lãnh đạo cũng như nhân viên công ty.

- Công tác quản trị kinh doanh được nâng cao. Ban Tổng giám Đốc thường xuyên kiểm tra, có biện pháp tích cực giải quyết hàng tồn kho, chậm luân chuyển, công nợ xấu, nợ khó đòi.
- Nhờ sự chủ động trong công tác điều hành, bám sát diễn biến thị trường và tối ưu hóa hoạt động bán hàng, Công ty duy trì được tăng trưởng doanh thu hợp lý, đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đồng thời giữ vững uy tín đối với đối tác, khách hàng và các cơ quan quản lý Nhà nước.
- Công ty theo dõi chặt chẽ diễn biến tỷ giá và nghiên cứu áp dụng các công cụ phòng ngừa rủi ro tỷ giá (như hợp đồng kỳ hạn – forward – LC nội) phù hợp với quy mô và nhu cầu thực tế, nhằm hạn chế tác động bất lợi đến chi phí và hiệu quả kinh doanh.
- Một số chi phí phát sinh bán hàng và chi phí quản lý tại công ty và các chi nhánh được kiểm tra, giám sát trong hoạt động kinh doanh chặt chẽ để giảm chi phí.

2.2 Việc khai thác hàng hóa mới:

Công tác khai thác nguồn hàng được chú trọng, đặc biệt là các mặt hàng nhập khẩu nhóm 1, hàng sản xuất trong nước được các bệnh viện mời thầu. Đa dạng hóa các loại hàng thực phẩm bảo vệ sức khỏe, hàng vật tư tiêu hao, hóa chất xét nghiệm và TBYT.

2.3 Việc chỉ đạo thực hiện chính sách bán hàng trong cả nước:

- Trong hoạt động bán hàng vào cơ sở điều trị: Có sự thống nhất cao giữa công ty và các chi nhánh trong việc cung cấp, trao đổi thông tin hoạt động đấu thầu thuốc, thiết bị y tế, VTTH, hóa chất xét nghiệm... tại các khu vực trong cả nước.
- Hoạt động bán hàng OTC: Triển khai chương trình bán hàng, chương trình khuyến mãi, hậu mãi đến các chi nhánh thường xuyên, tuyển dụng nhân sự mới đáp ứng yêu cầu và đào tạo kỹ năng bán hàng, kiến thức sản phẩm, ...

2.4 Về đầu tư xây dựng để hoàn thiện hệ thống phân phối:

- Thường xuyên trang bị thêm thiết bị, phương tiện vận chuyển đáp ứng cho hoạt động bảo quản, vận chuyển hàng hóa tại trụ sở chính và các chi nhánh trực thuộc.
- Một số sửa chữa nhỏ văn phòng và kho tại trụ sở chính và chi nhánh Codupha Tây Nguyên, Codupha Vinh...

2.5 Về nguồn nhân lực:

Trong năm 2025 lao động Công ty đã sắp xếp lại các bộ phận hợp lý hơn cho hoạt động kinh doanh có hiệu quả. Đồng thời tuyển dụng một vài cán bộ thay thế theo yêu cầu cần thiết và ưu tiên tuyển dụng cho lực lượng bán hàng trực tiếp.

3. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026:

3.1. Tình hình chung năm 2026:

- Năm 2026 còn nhiều khó khăn, thách thức trong kinh doanh dược phẩm thuốc, VTYT, TBYT... mặc dù hoạt động của các cơ sở điều trị đã mạnh mẽ trở lại song do ảnh hưởng

các chính sách Luật dược, Luật đấu thầu thuốc và Bảo hiểm Y tế ... thay đổi liên tục, quy trình đấu thầu Bệnh viện giá thấp.

- Việc phát triển, tìm kiếm nguồn hàng cạnh tranh trong năm 2026 cũng cực kỳ khó khăn, việc khai thác thêm nguồn hàng mới từ các nhà cung cấp, nhà sản xuất trong và ngoài nước vẫn còn hạn chế. Tuy nhiên Ban điều hành cũng nỗ lực cố gắng tìm kiếm tối đa làm phong phú thêm nguồn hàng kinh doanh của công ty.
- Lãi suất vay ngân hàng năm 2026 đang có xu hướng tăng rõ rệt và biến động mạnh hơn, đặc biệt từ cuối 2025 đến quý I/2026 Ngân hàng đã điều chỉnh từ 6% lên từ 9% đến 10% còn tiếp tục tăng.
- Công ty cũng đang chịu áp lực chi phí vận chuyển tăng, biến động tỷ giá làm ảnh hưởng giá hàng hóa đầu vào cũng tăng theo.

3.2. Kế hoạch xây dựng chỉ tiêu năm 2026:

Công ty Codupha xây dựng các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	KH năm 2026
1. Doanh thu thuần	Triệu đồng	3.300.000	3.285.275	3.450.000
2. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	36.000	36.184	39.738
3. Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	9%	9%	9%

Để hoàn thành kế hoạch nêu trên, Ban điều hành đã xây dựng các giải pháp thực hiện:

3.2.1 Tăng lợi nhuận:

- Tập trung danh mục sản phẩm chiến lược:

Rà soát toàn bộ danh mục sản phẩm, ưu tiên đầu tư cho các nhãn hàng có biên lợi nhuận cao, đồng thời loại bỏ hoặc giảm đầu tư vào các sản phẩm có biên lợi nhuận thấp hoặc vòng quay chậm.

- Kiểm soát chiết khấu và khuyến mãi:

Xây dựng chính sách chiết khấu, khuyến mãi rõ ràng nhằm đảm bảo khuyến mãi phục vụ mục tiêu chiến lược chứ không làm giảm biên lợi nhuận.

- Cải thiện vòng quay vốn:

Giảm tồn kho và công nợ phải thu để giảm chi phí vốn, chi phí lưu kho, từ đó gia tăng hiệu quả sinh lợi.

- Kiểm soát chi phí vận hành:

Rà soát toàn diện chi phí, áp dụng phương pháp ngân sách xuất phát từ số 0 (zero-based budgeting) đối với các khoản chi phí gián tiếp, đảm bảo sử dụng hiệu quả từng đồng chi phí.

- **Tối ưu cấu trúc tài chính – lãi suất vay và tỷ giá:**

- Lựa chọn ngân hàng có lãi suất cạnh tranh nhất, đồng thời đàm phán hạn mức tín dụng lớn để tạo áp lực giảm lãi suất.
- Tái cấu trúc nợ vay: quản trị dòng tiền theo tuần và theo tháng, chuyển kỳ hạn vay 6 tháng → 3 tháng để giảm chi phí lãi vay.
- Quản trị dòng tiền tập trung và phòng ngừa rủi ro tỷ giá (hedging): đối với nhập khẩu, xem xét ký hợp đồng kỳ hạn ngoại tệ để bảo toàn biên lợi nhuận.

3.2.2 Tăng doanh thu

- Mở rộng kênh phân phối hiện đại: Gia tăng độ phủ tại chuỗi nhà thuốc lớn, kênh thương mại điện tử ngành dược, và các bệnh viện chuyên sâu.
- Đầu tư danh mục sản phẩm mới, xu hướng: Tập trung vào nhóm OTC, chăm sóc sức khỏe, thực phẩm chức năng có biên lợi nhuận cao; đồng thời đẩy mạnh các sản phẩm ETC (tiểu đường, tim mạch, huyết áp, kháng sinh...) có xu hướng tăng trưởng tốt.
- Tăng giá trị dịch vụ đi kèm: Nâng cao “giá trị hợp tác” với khách hàng thông qua dịch vụ, hỗ trợ và chính sách hậu mãi.
- **Tăng cường hợp tác với nhà sản xuất:** Thúc đẩy chuyển giao nhãn hàng mới hoặc quyền phân phối độc quyền, tạo lợi thế cạnh tranh dài hạn.
- **Mở rộng hợp tác nội địa:** Hợp tác với nhà sản xuất trong nước để thay thế tạm thời các sản phẩm nhập khẩu có nguy cơ đứt gãy, giảm rủi ro thiếu hàng..

3.3.3 Giữ khách hàng & tăng độ trung thành

- Nâng cao dịch vụ khách hàng: Đảm bảo đơn hàng chính xác, giao đúng hạn, hệ thống hotline/CRM phản hồi nhanh, tạo lợi thế cạnh tranh linh hoạt so với các nhà phân phối lớn.
- Xây dựng chương trình khách hàng thân thiết: Thiết lập phân hạng khách hàng (Kim Cương, Vàng, Bạc...), gắn chính sách ưu đãi riêng (chiết khấu, hỗ trợ marketing, quà tặng), theo dõi chỉ số hài lòng khách hàng (NPS) và triển khai các hành động cải thiện định kỳ.

3.3.4 Số hóa & dữ liệu (Digital Transformation)

- Triển khai hệ thống ERP và BI Dashboard: Phát triển dashboard quản trị P&L theo kênh và Chi nhánh, chỉ số tồn kho, DSO và hạn mức công nợ; đồng thời xây dựng báo cáo quản trị chi phí theo phòng ban, Chi nhánh.
- Cảnh báo sớm rủi ro nguồn cung: Áp dụng hệ thống dự báo tồn kho và nhu cầu, thiết lập cơ chế cảnh báo sớm để chủ động kế hoạch nhập hàng, quản trị tồn kho theo thời gian thực (Real-time). Việc này không chỉ giảm tỷ lệ hủy hàng quá hạn mà còn là cơ sở để thiết lập hệ thống cảnh báo sớm rủi ro công nợ, bảo vệ vốn của cổ đông Nhà nước

3.3.5 Quản trị nhân sự với mục tiêu và hiệu quả (KPIs)

- Triển khai bộ chỉ số đánh giá hiệu năng (KPIs) gắn liền với kết quả kinh doanh và hiệu quả quản trị chi phí đến từng cá nhân. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp minh bạch, liêm chính và hướng tới khách hàng.

- Thiết lập cơ chế đánh giá, khen thưởng minh bạch dựa trên hiệu quả thực tế, khuyến khích tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân.
- Xây dựng và lan tỏa giá trị cốt lõi, văn hóa doanh nghiệp, hướng đến môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch, hợp tác và hiệu quả, góp phần nâng cao năng suất tổ chức và gắn kết nội bộ.
- Tập trung rà soát và kiện toàn hệ thống quy chế nội bộ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các Luật thuế mới (VAT, TNDN) vừa được ban hành để tối ưu hóa nghĩa vụ thuế và đảm bảo an toàn pháp lý trong hoạt động kinh doanh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành, kịp thời giải quyết những phát sinh thuộc thẩm quyền. Thông qua việc giám sát, đánh giá và yêu cầu Ban Điều hành báo cáo định kỳ và đột xuất, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Điều hành đã thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/04/2025 và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 vào ngày 27/11/2025.
- Ban Điều hành đã báo cáo định kỳ tại các cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu khi phát sinh những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, kịp thời đưa ra các giải pháp, kiến nghị hỗ trợ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của Ban Tổng Điều hành.
- Thực hiện quyết liệt hơn trong công tác quản trị rủi ro, củng cố hoàn thiện quy chế quản lý hàng hóa tồn kho, công nợ, xử lý từng bước những tồn tại, hạn chế và tập trung nâng cao năng lực quản trị công ty.
- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, minh bạch kịp thời theo đúng quy định của Sở giao dịch chứng khoán và Ủy ban chứng khoán nhà nước về công bố thông tin. Định kỳ công bố các thông tin về tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2025, các báo cáo tài chính quý, năm và báo cáo quản trị công ty.
- Mặc dù còn nhiều khó khăn và thách thức nhưng với sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu và chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã điều hành Công ty đạt kết quả hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

V. Phương hướng của Hội đồng quản trị về một số nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động kinh doanh năm 2026.

Hội đồng quản trị xác định năm 2026 là năm khó khăn để nâng cao năng lực và chủ động thích ứng với các biến động của thị trường để Công ty phấn đấu hoàn thành các mục

tiêu sản xuất kinh doanh, đảm bảo lợi ích của cổ đông Hội đồng quản trị đề ra các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

5.1 Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phân phối của công ty, cải tạo và nâng cấp kho Lê Minh Xuân và các chi nhánh nhằm đảm bảo tiêu chuẩn hàng hóa; mua sắm bổ sung thiết bị, phương tiện vận chuyển cho hệ thống toàn Công ty.

5.2 Rà soát, đánh giá toàn diện danh mục sản phẩm và lĩnh vực kinh doanh; tập trung phát triển các sản phẩm, dịch vụ có hiệu quả cao, từng bước loại bỏ hoặc thu hẹp các hoạt động kém hiệu quả. Tập trung, tăng cường đẩy mạnh tìm kiếm và phát triển mặt hàng chủ lực, đa dạng sản phẩm, phát triển kênh phân phối khách hàng tăng doanh thu.

5.3 Tăng cường quản trị tài chính, đảm bảo cân đối dòng tiền và khả năng thanh khoản. Kiểm soát chặt chẽ công nợ, hàng tồn kho và các chi phí sản xuất, chi phí vận hành, chi phí logistics để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

5.4 Xây dựng và hoàn thiện các Quy chế, quy trình quản lý để phù hợp với hoạt động của Công ty hiện nay.

5.5 Chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ nhân viên. Hoàn thiện cơ chế đánh giá KPI, đãi ngộ gắn với hiệu quả công việc nhằm giữ chân và phát huy nguồn nhân lực chất lượng cao.

Tp.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2026



PHẠM THỊ MAI HƯƠNG

